

Số: 207/TB-CCTHADS

Tân An, ngày 13 tháng 3 năm 2023

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản**

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp Hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Bản án số: 1014/2020/DS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định sửa chữa, bổ sung bản án sơ thẩm số: 381/2020/QĐ-SCBSBA ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định thi hành án theo đơn yêu cầu số: 384/QĐ-CCTHADS ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An;

Căn cứ Quyết định thi hành án chủ động số: 737/QĐ-CCTHADS ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế kê biên quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 01/QĐ.CCTHADS ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An.

Căn cứ Biên bản về việc kê biên, xử lý tài sản ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Căn cứ kết quả thẩm định giá ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Đầu tư và Thẩm định giá LAHA (theo Chứng thư thẩm định giá số Vc13/23/BDS-LAHA);

Căn cứ Thông báo về kết quả thẩm định giá tài sản số: 176/TB-CCTHADS ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An.

Căn cứ Thông báo về việc thỏa thuận lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản kê biên số: 178/TB-CCTHADS ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An;

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để bán đấu giá tài sản của ông Nguyễn Cao Bình Hoàng Thụy - sinh năm 1976, địa chỉ: số 10 Tản Đà, Phường 10, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh để thi hành án.



## **1. Tên người có tài sản đấu giá:**

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, địa chỉ: Số 216/3 Quốc lộ 1A, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

## **2. Tài sản đấu giá:**

2.1. Quyền sử dụng đất thửa số 82, tờ bản đồ số 2-20a, loại đất ở tại đô thị, tọa lạc tại số 538 Quốc lộ 1, phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An có diện tích là 1.258,6m<sup>2</sup> (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CE 461207 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 30/9/2016 cho ông Phạm Công Dũng, đã đăng ký biến động cho ông Nguyễn Cao Bình Hoàng Thụy có diện tích là 1.213m<sup>2</sup>). Vị trí thửa đất theo mảnh trích đo.

### **2.2. Tài sản trên đất:**

2.2.1. Nhà ở 1: diện tích là 135,1m<sup>2</sup>. Nhà có kết cấu: nhà cấp 4, đà bê tông cốt thép, gạch nền ceramic, tường xây gạch tô hai mặt, cửa gỗ tạp và cửa nhôm có lộng kính, nhà không có mái che, không có đỡ mái. Nhà không có hệ thống điện nước. Nhà có 01 đồng hồ điện, 02 hộp MCB (không có điện nên không hiển thị chỉ số). Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CE 461207 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 30/9/2016 cho ông Phạm Công Dũng, đã đăng ký biến động cho ông Nguyễn Cao Bình Hoàng Thụy có diện tích là 75,44m<sup>2</sup>.

2.2.2. Nhà ở 2: diện tích là 71,4m<sup>2</sup>. Nhà có kết cấu: nhà cấp 4, đà bê tông cốt thép, gạch nền ceramic, tường xây gạch tô hai mặt, mặt tường bên trong có dán gạch ceramic cao 1,5m, mái lợp tôn, đỡ mái bằng gỗ tạp và thép, la thông nhựa và xộp đã hư hỏng hoàn toàn (không có la thông), cửa gỗ có lộng kính và khung thép có lộng kính. Nhà không có hệ thống điện nước. Nhà có nhà vệ sinh bên trong (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CE 461207 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An cấp ngày 30/9/2016 cho ông Phạm Công Dũng, đã đăng ký biến động cho ông Nguyễn Cao Bình Hoàng Thụy có diện tích là 56,12m<sup>2</sup>). Nhà vệ sinh không có thiết bị vệ sinh.

2.2.3. Nhà phụ 1: gắn liền với nhà ở 2, diện tích là 33,7m<sup>2</sup>. Nhà có kết cấu: gạch nền ceramic, tường xây gạch tô hai mặt (không có vách gỗ), không có la thông, không có mái, không có cửa chính, cửa sổ bằng gỗ tạp. Nhà không có hệ thống điện nước.

2.2.4. Nhà phụ 2: diện tích 44,6m<sup>2</sup>. Nhà có kết cấu: gạch nền ceramic, vách tường xây gạch tô hai mặt, đà bê tông cốt thép, không có mái, không có đỡ mái, không có cửa chính, cửa sổ bằng gỗ tạp, không có cầu thang. Nhà không có hệ thống điện nước.

2.2.5. Nhà tiền chế 1 và nhà tiền chế 2: không còn (đã tháo dỡ hoàn toàn).

2.2.6. Công trình phụ trên đất:

- Nhà vệ sinh: diện tích 10,5m<sup>2</sup>. Nhà có kết cấu: tường xây gạch có tô hai mặt cao 1,75m, không có mái che, không có đỡ mái, vách ngăn bằng khung thép, không có cửa, nền gạch tàu, không có thiết bị vệ sinh.

- Ao nhân tạo: diện tích: 185m<sup>2</sup>, quanh ao có trụ xi măng 15cm x 15cm x 50cm.

- Cổng chính: dạng cửa cuốn. Kết cấu: khung sắt cửa cuốn diện tích 6,7m x 4m bằng tôn, có mô tơ điện điều khiển (hiện không có kết nối điện).

- Hồ chứa nước: hình trụ tròn bằng xi măng gồm 02 cái kích thước 1,2m x 3,2m; 01 cái kích thước 1,2m x 1,3m (hồ chứa nước có nắp đậy bằng xi măng).

- Cây trồng trên đất:

+ 01 cây dừa loại A.

+ 02 cây xoài loại A.

+ 01 cây nhãn loại A.

+ 02 cây sứ loại A.

+ 01 cây chùm ruột loại A.

+ 03 cây sa kê loại A.

+ 03 cây mận loại A.

+ 03 cây cao kiêng đường kính 20cm loại A; 03 cây cao bụng loại D; 01 cây cao (loại ăn trâu) loại A.

+ 01 cây ngọc lan loại A.

+ 01 cây hoàng hậu loại A.

Một số cây tạp không có giá trị nên thống nhất không kê biên.

- Sân:

+ Sân xi măng: diện tích 260m<sup>2</sup>.

+ Sân gạch tàu: diện tích 149,21m<sup>2</sup> (đã bong tróc và hư hỏng nhiều chỗ).

Theo Mảnh trích đo địa chính số 2945.2021 ngày 19/5/2021 do Công ty TNHH đo đạc nhà đất Hưng Phú đo vẽ được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Tân An duyệt ngày 24/12/2021 và Mảnh trích đo địa chính số 2021 ngày 19/5/2021 do Công ty TNHH đo đạc nhà đất Hưng Phú đo vẽ.

**3. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá (theo phương thức trả giá lên):** 14.030.454.489đ (Mười bốn tỷ, không trăm ba mươi triệu, bốn trăm năm mươi bốn nghìn, bốn trăm tám mươi chín đồng).

#### **4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:**

Tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn phải là tổ chức đấu giá có đầy đủ tiêu chí quy định tại Điều 3 và Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp Hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản.

#### **4. Hồ sơ của tổ chức đấu giá:**

Hồ sơ của tổ chức đấu giá gồm: Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản; hồ sơ năng lực và các tài liệu khác có liên quan.



Tổ chức đấu giá tài sản cung cấp bản chính hoặc sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình ban hành; cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ, tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành. Cơ quan THADS không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức đấu giá tài sản không được lựa chọn.

**5. Thời hạn, hình thức, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký của tổ chức đấu giá tài sản:**

- Thời hạn tiếp nhận hồ sơ: 03 ngày làm việc liên tiếp kể từ thời điểm đăng thông báo.

- Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp.

- Địa điểm nộp hồ sơ: Trụ sở Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An, địa chỉ: Số 216/3 Quốc lộ 1A, phường 2, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An thông báo./.

**Nơi nhận:**

- Công TTĐT- Tổng cục THADS;
- Trang TTĐT- Cục THADS tỉnh Long An;
- Công TTQG về đấu giá tài sản;
- Viện KSND TP Tân An;
- Chi cục trưởng (thay báo cáo);
- Lưu: VT, HSTHA.

**CHẤP HÀNH VIÊN**



**Đặng Thị Ngọc Hương**